

Số: 21/2026/QĐST - DS

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2026/TLST-DS ngày 12/01/2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp Phú Trường Yên, xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị N thống nhất thoả thuận như sau:

- Bà Nguyễn Thị N đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 21.380.000 đồng (hai mươi một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), không tính lãi suất.

- Thời hạn trả nợ: từ 28/02/2026 (dương lịch) đến hết ngày 30/10/2027 (dương lịch).

- Phương thức trả nợ như sau:

+ Ngày 28/02/2026 (dương lịch): bà Nguyễn Thị N trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng)

+ Từ ngày 30/3/2026 (dương lịch) đến ngày 30/9/2027 (dương lịch): mỗi

tháng bà Nguyễn Thị N trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Ngày trả tiền là ngày 30 tây hàng tháng.

Tổng cộng: 19 tháng x 1.000.000đ/tháng = 19.000.000đ (mười chín triệu đồng)

+ Ngày 30/10/2027 (dương lịch): bà Nguyễn Thị N trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 1.380.000đ (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)

Tổng số tiền bà Nguyễn Thị N phải trả cho bà Nguyễn Thị T là: 21.380.000đ (hai mươi một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị N thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị T chịu án phí số tiền 267.250đ (hai trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng), được khấu trừ vào số tiền bà T đã nộp là 558.205đ (năm trăm năm mươi tám nghìn hai trăm lẻ năm đồng), bà T được nhận lại số tiền 290.955 (hai trăm chín mươi nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng) theo biên lai thu số 0000159, ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Nguyễn Thị N chịu án phí số tiền 267.250đ (hai trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng), tuy nhiên bà N được miễn án phí nên bà N không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV2-VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ngọc Trinh

